TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2023/QĐST -VDS	*Thành phố TN, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Văn Ninh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên họp: Bà Võ Lê Trúc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2023/TLST-VDS ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số: 13/2023/QĐST-VDS ngày 03 tháng 8 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

2/ Anh Lê Công T1, sinh năm 1988 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

3/ Anh Lê Công Chí T2, sinh năm 1994 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số X, hẻm Y, đường số Z, ĐBP, khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến yêu cầu:* Anh Lê Công Chí T, sinh năm 2000; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số X, hẻm Y, đường số Z, ĐBP, khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và trong quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu giải quyết việc dân sự - bà Nguyễn Thị Thuận, anh Lê Công T, anh Lê Công Chí T trình bày: Ông Lê Công C, sinh năm 1956 (chết năm 2022) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 có 03 người con gồm anh Lê Công T, sinh năm 1988; anh Lê Công Chí T, sinh năm 1994 và anh Lê Công Chí

T, sinh năm 2000. Trước đây anh T có sống cùng gia đình tại địa chỉ Số X, hẻm Y, đường số Z, ĐBP, khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN. Tuy nhiên, anh T có dấu hiệu bệnh trầm cảm, thần kinh không ổn định và đã bỏ nhà đi từ tháng 10/2017 cho đến nay không về, gia đình đã tìm kiếm nhiều lần bằng mọi cách nhưng vẫn không tìm được.

Nay bà T, anh T1, anh T2 yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lê Công Chí T, sinh năm 2000; Địa chỉ; Số X, hẻm Y, đường số Z, ĐBP, khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN mất tích.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tại phiên họp:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 384, 385, 387, 388 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng giải quyết chấp nhận yêu cầu của bà T, anh T1, anh T2: Tuyên bố anh T mất tích. Bà T, anh T1, anh T2 phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị T, anh Lê Công T1, anh Lê Công Chí T2 có đơn yêu cầu tuyên bố anh Lê Công Chí T, sinh năm 2000; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số X, hẻm Y, đường số Z, ĐBP, khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN mất tích nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN theo quy định tại các Điều 27, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn yêu cầu của bà Thuận, anh Thắng, anh Trung:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc thể hiện: Bà T và ông C (mất năm 2022) có 03 người con là: anh T1, anh T2, anh T. Anh T có cùng sinh sống với cha mẹ và các anh tại tại địa chỉ Số X, hẻm Y, đường số Z, ĐBP, khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN. Tại Biên bản xác minh ngày 25/4/2023 (Bút lục số 37), Công an Phường Ninh Sơn, thành phố TN cung cấp thông tin từ tháng 11/2018 đến nay anh T không có mặt tại địa phương, sinh sống, làm gì ở đâu không rõ.

Xét thấy, anh T đã biệt tích trên 02 năm liền theo Khoản 2 Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Sau khi vụ việc dân sự được thụ lý theo đơn yêu cầu của bà T, anh T1, anh T2, Toà án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đã ban hành Quyết định số 02/2023/QĐ-TA ngày 03/4/2023 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh T. Báo Công lý đã nhắn tin tìm anh T trên 03 số liên tiếp là số 28 ngày 07/4/2023, số 29 ngày 12/4/2023 và số 30 ngày 14/4/2023; Cơ quan thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh đã phát sóng nhắn tin tìm anh T trong ba ngày 24, 25, 26/4/2023. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức của anh T.

Do đó, bà T, anh T1, anh T2 yêu cầu tuyên bố anh Lê Công Chí T mất tích là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về chi phí để thực hiện việc đăng thông báo tìm kiếm anh T trên Báo Công lý và để phát sóng phát thanh trên Đài Tiếng nói Việt Nam bà T, anh T1, anh T2 đã nộp xong.

[4] Về lệ phí: bà T, anh T1, anh T2 phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 149, 388, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị T, anh Lê Công T1, anh Lê Công Chí T2.

Tuyên bố: Anh Lê Công Chí T, sinh năm 2000; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số X, hẻm Y, đường số Z, ĐBP, khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà T, anh T1, anh T2 chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí Bà T, anh T1, anh T2 đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001831 ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN. Bà T, anh T1, anh T2đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự được quyền kháng cáo quyết định này lên Toà án nhân dân tỉnh TN trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày

kể từ ngày nhận quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn quy định tại Khoản 2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhTN;
- VKSND TP TN;
- Chi cục THADS TP TN;
- UBND Phường NS, TPTN
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Dung